

XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN HỌC TẬP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT VĂN THUYẾT MINH CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM NGŨ VĂN

Lê Thị Phụng¹, Phạm Thị Thu Thương², Cao Thị Khánh Huyền², Trịnh Thị Bích Hồng²

TÓM TẮT

Phát triển năng lực viết văn thuyết minh cho sinh viên sư phạm Ngữ văn là mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của đào tạo đại học nhằm xác định chất lượng nguồn nhân lực thực hiện mục tiêu đổi mới chương trình, sách giáo khoa dạy học giáo dục phổ thông. Có thể vận dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực để phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh trong dạy học văn học tự sự. Dạy học theo dự án là một phương pháp hiệu quả, phù hợp với quan điểm giáo dục lấy học sinh làm trung tâm và giáo dục khai phóng trong thế kỷ XXI. Trên cơ sở làm rõ những đặc điểm của dự án dạy học, các bài viết của chúng tôi tập trung vào việc rèn kỹ năng tổ chức, thiết kế dự án học tập, xây dựng sản phẩm sáng tạo văn học viết văn tự sự của học sinh gắn với chuyên ngành đào tạo và thực tiễn địa phương Thanh Hóa.

Từ khóa: Dự án học tập, năng lực viết văn thuyết minh, sinh viên sư phạm Ngữ văn.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển năng lực viết văn thuyết minh cho sinh viên sư phạm Ngữ văn là mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của đào tạo đại học quyết định chất lượng nguồn nhân lực thực hiện mục tiêu đổi mới dạy học chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông. Có thể áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực để phát huy các phẩm chất, năng lực của sinh viên trong dạy học văn thuyết minh. Dạy học dự án là phương pháp đem lại nhiều hiệu quả phù hợp với quan điểm giáo dục lấy người học làm trung tâm, giáo dục khai phóng trong thế kỉ XXI. Trên cơ sở làm sáng tỏ đặc điểm của bài viết, chúng tôi tập trung rèn kỹ năng tổ chức, thiết kế các dự án học tập, xây dựng các sản phẩm sáng tạo viết văn thuyết minh của sinh viên sư phạm Ngữ văn gắn với chuyên ngành đào tạo và thực tiễn địa phương Thanh Hóa.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Dạy học theo dự án và dự án học tập

2.1.1. Khái niệm

“Học theo dự án (Project Learning) hay còn gọi là học dựa trên dự án (Project Based Learning) là một hình thức học tập nhằm tạo cơ hội cho người học tổng hợp kiến thức từ nhiều lĩnh vực học tập và áp dụng một cách sáng tạo vào thực tế cuộc sống. Học theo dự án còn là một hoạt động tìm hiểu sâu về một chủ đề cụ thể với mục tiêu tạo cơ hội để người học

¹ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lethiphuongxh@hdu.edu.vn

² Sinh viên lớp Đại học Sư phạm Ngữ văn K21-CLC Trường Đại học Hồng Đức

thực hiện nghiên cứu vấn đề thông qua kết nối các thông tin, phối hợp nhiều kỹ năng, giá trị và thái độ nhằm xây dựng kiến thức, phát triển tư duy và thái độ học tập suốt đời. Quá trình học theo dự án giúp người học củng cố kiến thức và xây dựng các kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp, chuẩn bị hành trang cho các em bước vào cuộc sống với nhiều thử thách” [1; tr.125].

Dự án học tập là một hoạt động/kế hoạch học tập, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có thể tạo ra các sản phẩm thực tế. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Làm việc nhóm là hình thức cơ bản của các dự án học tập.

2.1.2. Đặc điểm của học theo dự án

Các nhà giáo dục trên thế giới và cả ở Việt nam đã có nhiều khác biệt trong xem xét và chỉ ra các đặc điểm của học theo dự án, nhưng tựu chung lại có các đặc điểm nổi bật sau:

Tính phức hợp của nhiệm vụ học tập: Dự án học tập không chỉ giới hạn ở một nội dung mà liên quan đến nhiều nội dung khác, cũng như nhiều bộ môn khác (tính liên môn).

Tính định hướng người học: Tính định hướng người học trong học theo dự án thể hiện ở chỗ người học tự lực, tích cực tham gia vào các giai đoạn của tiến trình dạy học. Vai trò của giảng viên chuyển từ người dạy học, truyền thụ kiến thức như một chuyên gia sang một người hướng dẫn, chủ yếu đóng vai trò tư vấn, tổ chức, giúp đỡ người học giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, mức độ tự lực của người học cần phù hợp với kinh nghiệm và khả năng của sinh viên và mức độ khó khăn của nhiệm vụ học tập.

Tính hợp tác trong hoạt động: Đặc điểm nổi bật của học theo dự án là sự hợp tác làm việc theo nhóm của người học. Người học tham gia một cách có tổ chức, có sự phân công, chịu trách nhiệm và phối hợp với các thành viên khác trong nhóm, với nhóm khác và với giáo viên hướng dẫn... Đặc điểm này còn được gọi là tính xã hội của học tập.

Tính định hướng hoạt động thực tiễn: Dự án học tập là những dự án xuất phát và gắn liền với thực tiễn, tập trung giải quyết những vấn đề thực tiễn xung quanh. Quá trình thực hiện dự án đòi hỏi người học phải kết hợp lý thuyết với thực hành, vận dụng những kiến thức đã học vào hoàn cảnh cụ thể. Đặc điểm này làm cho các dự án học tập thu hút được sự quan tâm của người học, mang lại cho người học sự hứng thú và những trải nghiệm thực tế mới.

Tính định hướng sản phẩm: Học theo dự án phải hướng đến việc giải quyết một vấn đề thực, do đó sản phẩm được tạo ra chính là kết quả của dự án, cũng chính là kết quả của việc học tập. Sản phẩm có thể rất đa dạng tùy thuộc vào định hướng ban đầu của dự án, có thể là bài báo cáo, poster, websites, buổi thuyết trình, buổi biểu diễn kịch, hay các sản phẩm vật chất khác.

2.2. Phát triển năng lực viết văn thuyết minh cho sinh viên sư phạm Ngữ văn thông qua tổ chức các Dự án học tập

2.2.1. Văn thuyết minh trong đời sống xã hội và nhà trường

“Kiểu văn bản thuyết minh là kiểu văn bản trình bày, giới thiệu, phổ biến hoặc giải thích nhằm làm rõ đặc điểm cơ bản của một đối tượng, cung cấp tri thức về các hiện tượng, sự vật trong tự nhiên và xã hội, hướng dẫn cho con người tìm hiểu và sử dụng chúng” [3; tr.214]. Thuyết minh là kiểu văn bản thông dụng, có phạm vi sử dụng rất phổ biến trong đời sống xã

hội, lần đầu tiên được đưa vào chương trình, SGK Ngữ văn THPT, THCS năm 2002 và có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Chương trình đào tạo sư phạm Ngữ văn của Trường Đại học Hồng Đức đưa nội dung dạy viết văn thuyết minh vào học phần phương pháp dạy học làm văn nhằm trang bị cho sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường có năng lực dạy học môn Ngữ văn nói chung, dạy viết văn thuyết minh nói riêng trong các nhà trường phổ thông từ bậc Tiểu học, THPT và THCS theo định hướng phát triển năng lực.

2.2.2. Mục tiêu của các dự án học tập viết văn thuyết minh

Phát triển cho sinh viên năng lực viết các kiểu bài văn thuyết minh đáp ứng chuẩn đầu ra ngành sư phạm Ngữ văn và thực tiễn địa phương, kỹ năng sử dụng đa phương tiện để làm tăng tính hấp dẫn của sản phẩm bài văn, kỹ năng tổ chức các dự án học tập trong dạy học phát huy tính tích cực, tự lập và sáng tạo của người học cùng các năng lực cốt lõi khác như giao tiếp và làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học và tự chủ. Đây là những phẩm chất, năng lực nghề nghiệp yêu cầu sinh viên cần đạt để có thể đáp ứng được những công việc của người giáo viên Ngữ văn trong trường phổ thông.

2.2.3. Tóm tắt các dự án học tập

Sinh viên ngành sư phạm Ngữ văn Trường Đại học Hồng Đức thiết kế 3 dự án học tập gồm: dự án viết bài văn thuyết minh giới thiệu một ngành đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức; dự án viết bài văn thuyết minh giới thiệu một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa và dự án viết bài văn thuyết minh giới thiệu một tác phẩm nghệ thuật (bộ phim) được chuyển thể từ văn học. Hai trong số ba bài văn thuyết minh này rất thông dụng trong đời sống xã hội nhưng trong nhà trường người học lại chưa được học, chưa có tài liệu hướng dẫn cách làm.

2.2.4. Nhiệm vụ của sinh viên

Nhóm nghiên cứu có 3 sinh viên cùng thực hiện chung 3 dự án học tập trong thời gian 2 tháng. Việc tổ chức thực hiện các hoạt động của dự án ngoài giờ học chính khóa. Sinh viên cần phân công nhóm trưởng của mỗi dự án để đảm bảo điều hành dự án học tập đạt hiệu quả. Nhóm trưởng chịu trách nhiệm chính làm cho sản phẩm bài thuyết minh của nhóm mình tốt nhất, hấp dẫn nhất. Các thành viên trong nhóm thảo luận, nghiên cứu các câu hỏi của giáo viên hoặc tự mình nêu ra, nghiên cứu các kiến thức liên quan đến nội dung bài thuyết minh, cách viết bài văn thuyết minh, cách trình bày bài văn thuyết minh có sử dụng đa phương tiện. Sau đó, sinh viên đi thực tế, chụp ảnh hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu sách, báo, internet để thu thập thông tin liên quan đến 3 đối tượng thuyết minh. Dựa trên các kiến thức và thông tin thu được, sinh viên xây dựng thành sản phẩm bài thuyết minh của nhóm để trình bày báo cáo kết quả và đánh giá thực hiện dự án.

2.2.5. Dự án học tập số 1: Viết bài văn thuyết minh trên Poster giới thiệu về một ngành đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức

Thời gian thực hiện: 01-15/1/2021.

Nhóm thực hiện: Trịnh Thị Bích Hồng (Trưởng nhóm); Cao Thị Khánh Huyền; Phạm Thị Thu Thương

STT	Các nội dung công việc cụ thể	Sản phẩm phải đạt	Tiến độ thực hiện/ Người thực hiện
<i>Bước 1</i>	Lập kế hoạch dự án		1 - 5/1/2021
a)	Chọn chủ đề của dự án	Viết bài văn thuyết minh giới thiệu ngành học sư phạm Ngữ văn Chất lượng cao (CLC) của Trường Đại học Hồng Đức	Nhóm
b)	Xây dựng tiêu chủ đề	Mục tiêu đào tạo của ngành Sư phạm Ngữ văn và Chuẩn đầu ra Các cơ hội việc làm của người học sau khi tốt nghiệp Các chính sách đào tạo của ngành Tổ hợp các môn xét tuyển và Phương thức xét tuyển Chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm và điểm chuẩn đầu vào.	Trịnh Thị Bích Hồng
c)	Lập kế hoạch các nhiệm vụ học tập	Xác định yêu cầu của bài giới thiệu về ngành học; Xác định bố cục, kết cấu bài viết, ngôn ngữ và các phương pháp thuyết minh; Ngành Sư phạm Ngữ văn CLC đào tạo sinh viên ra làm nghề gì? Sinh viên sau khi tốt nghiệp có những cơ hội việc làm nào? Chính sách đào tạo của ngành như thế nào? Ngành Sư phạm Ngữ văn có mấy tổ hợp môn xét tuyển và phương thức xét tuyển? Điểm chuẩn đầu vào và chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm là bao nhiêu?	Cao Thị Khánh Huyền
<i>Bước 2</i>	Thực hiện dự án		6 - 10/1/2021
a)	Thu thập thông tin	Tài liệu giáo trình Làm văn của Đỗ Ngọc Thống cung cấp tri thức về văn bản thuyết minh. Thông tin về ngành Sư phạm Ngữ văn trên trang web của Trường Đại học Hồng Đức và khoa Khoa học Xã hội gồm: Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn CLC trình độ đại học;	Phạm Thị Thu Thương

		Chương trình đào tạo và mô tả Chương trình đào tạo; Bài giới thiệu ngành học sư phạm Ngữ văn CLC trên trang web của khoa Khoa học Xã hội; Tờ rơi tuyên truyền tuyển sinh về ngành Sư phạm Ngữ văn của khoa Khoa học Xã hội.	
b)	Xử lý thông tin	Giáo trình Làm văn không cung cấp tri thức về yêu cầu và cách làm kiểu bài giới thiệu về một ngành học và giới thiệu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học. Chương trình đào tạo cung cấp thông tin về mục tiêu đào tạo, cơ hội việc làm đầy đủ, phù hợp nhưng thiếu thông tin về chính sách đào tạo, tổ hợp môn xét tuyển, phương thức xét tuyển, chuẩn đầu vào. Bài giới thiệu về ngành đào tạo của khoa cung cấp thông tin phù hợp về cơ hội việc làm nhưng chưa phù hợp về mục tiêu đào tạo, chính sách đào tạo, thiếu thông tin chuẩn đầu vào.	Phạm Thị Thu Thương
c)	Tổng hợp thông tin	Yêu cầu bài văn giới thiệu về ngành nghề đào tạo: đầy đủ thông tin, khách quan, trung thực, ngắn gọn, hấp dẫn. Bố cục bài văn thuyết minh giới thiệu ngành nghề đào tạo: Phần mở đầu: giới thiệu tên ngành đào tạo, tên cơ sở đào tạo; Phần nội dung: giới thiệu mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cơ hội việc làm của ngành đào tạo, chính sách đào tạo, phương thức xét tuyển, tổ hợp môn xét tuyển, chuẩn đầu vào; Phần kết luận: Nhấn mạnh tác dụng của ngành học. Cách làm bài văn thuyết minh giới thiệu về ngành nghề đào tạo: Sử dụng phương pháp thuyết minh giải thích, phương pháp sử dụng số liệu, trích dẫn.	Trịnh Thị Bích Hồng

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện dự án số 1 - (từ 11 - 15/1/2021)

Sản phẩm: Bài văn thuyết minh trên Poster giới thiệu ngành Sư phạm Ngữ văn CLC của Trường Đại học Hồng Đức.



NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN CHẤT LƯỢNG CAO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Ngành sư phạm ngữ văn chất lượng cao (CLC) là một trong bốn ngành đào tạo CLC của trường Đại học Hồng Đức. Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực CLC thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Ngày 02/04/2018, chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành công văn số 3421/UBND-VX đồng ý chủ trương tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp từ đề án Đào tạo CLC trình độ đại học của trường Đại học Hồng Đức.

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1

Ngành sư phạm ngữ văn CLC (tên gọi tiếng anh là Literature and Linguistics Teacher high – quality Education) là ngành đào tạo giáo viên giỏi có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; có kiến thức khoa học cơ bản và khoa học giáo dục vững vàng; có khả năng giảng dạy môn ngữ văn tại các trường phổ thông đại trà, trường chuyên, trường CLC và các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp; có khả năng dẫn dắt chuyên môn, thích ứng tốt với môi trường giáo dục hiện đại; có khả năng thu thập, khai thác, sử dụng hiệu quả các giá trị văn hóa, truyền thống của địa phương, đất nước vào thực tiễn giáo dục ở phổ thông; có khả năng học lên ở những bậc học cao hơn để phát triển nghề nghiệp.

CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO

4

Ngoài các quyền lợi quy định chung cho sinh viên ngành sư phạm hiện nay như được Nhà Nước hỗ trợ tiền đóng học phí, được hỗ trợ 3,63 triệu đồng/mỗi tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường, sinh viên hệ đào tạo CLC của trường Đại học Hồng Đức còn được hưởng các chính sách ưu tiên như sau:

- Được miễn phí thuê phòng ở ký túc xá trong suốt thời gian học tập
- Được cấp học bổng học tập với mức lương cơ bản/tháng x10 tháng/năm nếu đạt được học lực giỏi trở lên (xét theo kết quả học tập sau mỗi kỳ)
- Tốt nghiệp đại học từ loại khá trở nên sẽ thuộc diện được hưởng quyền lợi về tuyển dụng theo Công văn số 3421/UBND-VX, ngày 02/04/2018 của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN

6

- Phương thức 1: sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021
- Phương thức 2: tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT; xét tuyển thẳng học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia
- Phương thức 3: xét tuyển học sinh có chứng chỉ IELTS từ 5.0 hoặc TOEFL ITP từ 60 điểm trở lên.

2

CHUẨN ĐẦU RA

Tuân thủ các quy định về phẩm chất đạo đức, phong cách nhà giáo; có năng lực (NL) giáo dục, NL dạy học, NL kiểm tra và đánh giá kết quả học tập môn ngữ văn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có khả năng hướng dẫn học sinh THPT nghiên cứu khoa học kỹ thuật NL giao tiếp hợp tác,... có trình độ ngoại ngữ bậc 4/6, có khả năng sử dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn.

3

CƠ HỘI VIỆC LÀM

- Giảng dạy Ngữ văn trong các trường THCS, THPT đại trà, THPTCLC
- Làm việc trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trong cả nước
- Làm công tác biên tập tại các cơ sở giáo dục, các nhà xuất bản
- Làm chuyên viên và cán bộ quản lý tại các trường học, các cơ sở quản lý giáo dục, các cơ sở kinh doanh, dịch vụ phát triển giáo dục
- Tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn ở chuyên ngành (văn học Việt Nam, Ngôn ngữ Việt Nam, Lý luận và phương pháp dạy học Văn – Tiếng Việt)

5

TỔ HỢP XÉT TUYỂN

(C00): Văn-Sử-Địa
(C19): Văn-Sử-GDCD
(C20): Văn-Địa-GDCD
(D01): Văn-Toán-Tiếng Anh

7

CHUẨN ĐẦU VÀO

- Chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm: 20 chỉ tiêu
- Điểm chuẩn đầu vào: 24,0 điểm của tổ hợp 03 môn xét tuyển không cộng điểm ưu tiên khu vực

Tốt nghiệp ngành đại học sư phạm Ngữ văn CLC của trường Đại học Hồng Đức là cánh cổng mở ra tương lai của bạn. Những năng lực người học có được sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành sư phạm Ngữ văn như năng lực tự học và tự chủ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,... sẽ là chìa khóa giúp bạn thành công trong đời.

2.2.6. Dự án học tập số 2: Viết bài văn thuyết minh trên tờ gấp giới thiệu về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa

Thời gian thực hiện: tháng 16/1/2021 - 05/2/2021.

Nhóm thực hiện: Cao Thị Khánh Huyền (trưởng nhóm); Trịnh Thị Bích Hồng; Phạm Thị Thu Thương.

TT	Các nội dung công việc cụ thể	Sản phẩm phải đạt	Tiến độ thực hiện/Người thực hiện
<i>Bước 1</i>	Lập kế hoạch dự án		16-20/1/2021
a)	Chọn chủ đề dự án	Viết bài văn thuyết minh giới thiệu danh lam thắng cảnh Vườn quốc gia Bến En.	Nhóm
b)	Xây dựng tiêu chủ đề	Đặc điểm của Vườn quốc gia Bến En; Vẻ đẹp và giá trị của Vườn quốc gia Bến En.	Cao Thị Khánh Huyền
c)	Lập kế hoạch các nhiệm vụ học tập	Xác định yêu cầu của bài giới thiệu về danh lam thắng cảnh; Xác định bố cục, kết cấu bài viết, ngôn ngữ và các phương pháp thuyết minh; Vườn quốc gia Bến En có đặc điểm nào nổi bật? Vườn Quốc gia Bến En vì sao được xếp loại đẹp nhất trong 10 vườn quốc gia ở nước ta?	Nhóm
<i>Bước 2</i>	Thực hiện dự án		21 - 27/1/2021
a)	Thu thập thông tin	Giáo trình Làm văn của Đỗ Ngọc Thống cung cấp tri thức cách làm kiểu văn bản thuyết minh về một danh lam thắng cảnh. Mạng internet (https://dulichtute.com/du-lich-vuon-quoc-gia-ben-en-thanh-hoa/ ; https://marketingdulich.net/vuon-quoc-gia-ben-en-ha-long-o-thanh-hoa/) có thông tin về Vườn quốc gia Bến En gồm: Vị trí địa lý của vườn quốc gia Bến En; Diện tích vườn quốc gia Bến En và các giống, loài động,	Trịnh Thị Bích Hồng

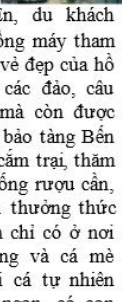
		thực vật cư trú; Hồ, đảo, rừng, hang động ở Bến En; Các hoạt động tham quan tại Vườn quốc gia Bến En.	
b)	Xử lý thông tin	Vườn quốc gia Bến En có diện tích gần 15.000 ha, nổi bật nhất là hồ Sông Mực rộng khoảng 4.000ha. Vườn quốc gia Bến En có hàng trăm loài thực vật quý hiếm và trên 300 loài cây thuốc. Hơn 1.000 loài động vật. Trong đó có 91 loài thú, 261 loài chim, 54 loài bò sát, 31 loài ếch nhái, 68 loài cá, 499 loài côn trùng. Nơi đây còn có nhiều loài động vật có tên trong sách Đỏ. Ngoài hồ, đảo và rừng, vườn quốc gia còn sở hữu những hang động đẹp tạo nên sức hấp dẫn khi đi tham quan du lịch tại Bến En.	Trịnh Thị Bích Hồng
c)	Tổng hợp thông tin	Yêu cầu bài văn giới thiệu về danh lam thắng cảnh Vườn quốc gia Bến En: Bài văn đầy đủ thông tin, khách quan, trung thực, ngắn gọn, hấp dẫn. Tránh đưa quá nhiều thông tin phục vụ du lịch Bến En. Bố cục: Phần mở đầu: giới thiệu tên danh lam thắng cảnh; Phần nội dung: có 02 phần chính giới thiệu đặc điểm vườn quốc gia Bến En và giá trị của vườn quốc gia Bến En; Phần kết luận: Nêu tác dụng/giá trị của Vườn quốc gia Bến En. Phương pháp thuyết minh sử dụng số liệu, giải thích, so sánh.	Phạm Thị Thu Thương

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện dự án số 2 (từ 28/1/2021- 05/2/2021)

Sản phẩm: Bài văn thuyết minh trên tờ gấp giới thiệu *Vườn Quốc gia Bến En* ở Thanh Hóa.



Mặt ngoài của tờ gấp

1. Vườn Quốc gia Bèn En cách thành phố Thanh Hóa 36km về phía Tây Nam, thuộc hai huyện Như Thanh và Như Xuân. Với tổng diện tích gần 1500 ha Vườn Quốc gia Bèn En(VQG Bèn En) là nơi sinh sống của hơn 1000 loài động vật, trong đó có 29 loài có tên trong sách đỏ Việt Nam như: sói đỏ, gấu ngựa, vượn đen, phượng hoàng đất, cu li, gấu, diệc, rùa vàng,... VQG Bèn En cũng là nơi sở hữu hơn 261 loài chim, quần thể Cò trắng, Cò bờ, Diệc xám xuất hiện ở đây với số lượng rất lớn, có loài lên tới hàng nghìn con. 	Bèn En là Vườn Quốc gia được xếp vào loại đẹp nhất trong 10 Vườn Quốc gia của nước ta, được ví như “Vịnh Hạ Long thu nhỏ” một địa điểm nghiên cứu lý tưởng về sinh thái cũng là điểm du lịch nổi tiếng ở Thanh Hóa. 2. VQG Bèn En chủ yếu là rừng nguyên sinh có địa hình nhiều đồi núi, hang động đá vôi, nổi tiếng là hang Ngọc chiều dài khoảng 80m, rộng 8m và cao 2,5m là một địa điểm hấp dẫn ở Bèn En với khối đá lấp lánh thạch nhũ ẩn chứa nhiều bí ẩn thu hút khách du lịch khám phá  Bèn En là khu quần thể sinh thái đặc biệt hội tụ đầy đủ nét đẹp thiên nhiên. Từ Vườn Quốc gia Bèn En, du khách có thể đến thăm Phù Na, Phù Sung, đền Khe Ròng là những di tích được xếp loại cấp tỉnh, cấp quốc gia.	4. Ngoài núi rừng, hang động đá vôi, sông, suối, VQG Bèn En còn có hồ Sông Mực rộng khoảng 4000ha dòng sông hiền hòa bao quanh khu sinh thái Bèn En và 21 đảo nổi tạo nên phong cảnh thơ mộng, hùng vĩ.  5. Đến Bèn En, du khách không chỉ đi xuống máy tham quan, khám phá vẻ đẹp của hồ sông Mực qua các đảo, câu cá, bắt cua đá mà còn được tham quan Viện bảo tàng Bèn En, trải nghiệm cắm trại, thăm quan nhà sàn, uống rượu cần, hát múa sạp và thưởng thức hai món đặc sản chỉ có ở nơi đây là canh đắng và cá mè sông Mực Loại cá tự nhiên thịt trắng thơm ngon, có con nặng tới chục cân. 
--	---	--

Mặt trong của tờ gấp

2.2.7. Dự án học tập số 3: Viết bài văn thuyết minh trình bày trên Powerpoint hoặc trên web giới thiệu một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học

Thời gian thực hiện: tháng 06/2021 - 26/2/2021.

Nhóm thực hiện: Phạm Thị Thu Thương (trưởng nhóm); Trịnh Thị Bích Hồng; Cao Thị Khánh Huyền.

TT	Các nội dung công việc cụ thể	Sản phẩm phải đạt	Tiến độ thực hiện/Người thực hiện
Bước 1	Lập kế hoạch dự án		06-11/2/2021
a)	Chọn chủ đề của dự án	Viết bài văn thuyết minh giới thiệu bộ phim “Chị Dậu” được chuyển thể từ tiểu thuyết “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố.	Phạm Thị Thu Thương
b)	Xây dựng tiểu chủ đề	Đề tài, chủ đề của bộ phim chị Dậu Kịch bản; Các vai diễn; Dấu ấn của bộ phim; Giải thưởng.	Trịnh Thị Bích Hồng
c)	Lập kế hoạch các nhiệm vụ học tập	Xác định yêu cầu của bài giới thiệu về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học; Xác định bố cục, kết cấu bài viết, ngôn ngữ và các phương pháp thuyết minh; Bộ phim được sản xuất năm nào? của đạo diễn nào? dựa trên kịch bản nào? Bộ phim “Chị Dậu” phản ánh đề tài, chủ đề nào? Những vai diễn nào góp phần làm nên thành công của bộ phim? Bộ phim để lại những dấu/đóng góp nào? Bộ phim có những giải thưởng nào?	Nhóm
Bước 2	Thực hiện dự án		12-17/2/2021
a)	Thu thập thông tin	Mạng internet: vi.wikipedia.org/wiki/Chị_Dậu (phim) và phim Chị Dậu: Tên bộ phim: Chị Dậu; Năm sản xuất: 1980; Tên đạo diễn: Nghệ sĩ Nhân dân Phạm Văn Khoa; kịch bản là tiểu thuyết <i>Tắt đèn</i> của nhà văn Ngô Tất Tố. Bộ phim khắc họa cuộc sống nông thôn cũng như nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội phong kiến nửa thuộc địa của Việt Nam trước	Cao Thị Khánh Huyền

		năm 1945. Các vai diễn: nghệ sĩ Lê Vân - Chị Dậu; nghệ sĩ Nguyễn Anh Thái - Anh Dậu; nhà văn Nguyễn Tuân - Chánh Tổng; nhà văn Kim Lân - Lý Cựu. Bộ phim được giải thưởng Huy chương Vàng tại Liên hoan phim Nantes (Pháp).	
b)	Xử lý thông tin	Cảnh chị Dậu chăm sóc anh Dậu; Cảnh anh Dậu bị bắt bớ đánh đập khi đang ốm; Cảnh các quan tính sưu thuế và bữa ăn của bọn quan lại; Cảnh chị Dậu bán con bán chó; Cảnh cái Tý phải ăn cơm thừa của chó; Cảnh chị Dậu đánh lại tên cai. Bộ phim cho thấy sự thối nát bất công của chế độ thực dân phong kiến và bọn quan lại hà hiếp, bóc lột người dân lao động. Người nông dân Việt Nam dù nghèo khổ, đau đớn vẫn đùm bọc yêu thương nhau. Khi bị dồn đến bước đường cùng cực họ sẽ vùng lên.	Cao Thị Khánh Huyền
c)	Tổng hợp thông tin	Yêu cầu bài văn giới thiệu về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học cần đầy đủ thông tin, trung thực, ngắn gọn, hấp dẫn. Bố cục: Mở đầu: giới thiệu tên bộ phim, tên đạo diễn, năm sản xuất; Nội dung: đảm bảo các thông tin về kịch bản phim, các vai diễn, dấu ấn/giá trị của bộ phim, đề tài, chủ đề, nội dung của bộ phim; Kết luận: Nhấn mạnh đóng góp/giải thưởng của bộ phim. Sử dụng phương pháp thuyết minh giải thích, nêu số liệu.	Phạm Thị Thu Thương

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện dự án số 3 - (từ 18/2- 26/2/2021)

Sản phẩm: Powerpoint trình chiếu hoặc bài đăng trên web giới thiệu bộ phim *Chị Dậu* được chuyển thể từ tiểu thuyết “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố.

“Chị Dậu” là một bộ phim nổi tiếng thuộc hàng những tác phẩm kinh điển của điện ảnh cách mạng Việt Nam thế kỷ 20. Phim được sản xuất năm 1980 bởi đạo diễn, nghệ sĩ Nhân dân Phạm Văn Khoa dựa trên kịch bản là tiểu thuyết “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố.



Tên của bộ phim cũng chính là tên của nhân vật chính – Chị Dậu do nghệ sĩ Lê Vân thủ vai. Ngoài ra, bộ phim còn có sự góp mặt của các diễn viên khác như Nguyễn Anh Thái vai anh Dậu, nhà văn Nguyễn Tuân vai Chánh Tổng, nhà văn Kim Lân vai Lý Cự. Bộ phim được đánh giá là 2 trong số ít các tác phẩm điện ảnh Việt Nam thành công lớn khắc họa cuộc sống nông thôn ngọt ngào, bắt công, ngang trái bởi bọn thống trị bóc lột trong xã hội phong kiến nửa thuộc địa của Việt Nam trước Cách mạng Tháng tám năm 1945.



Bộ phim “Chị Dậu” trực tiếp tố cáo cái cảnh khổ điển hình “thiếu thuế mất vợ, thiếu nợ mất con” của người nông dân thời Pháp thuộc. Nạn sưu thuế hà khắc đã làm cho người dân điêu đứng cùng quần, gia đình tan hoang. Để có tiền nộp sưu cứu chồng đang chịu cảnh đánh đập dã man ngay cả khi đau ốm sức tàn lực kiệt, chị Dậu đành phải bán con, bán chó. Đây là một trong những cảnh phim lấy đi nhiều nước mắt của khán giả nhất. Mặc dù bộ phim vẫn giữ nguyên cốt truyện trong tiểu thuyết “Tắt đèn” của Ngô Tất Tố nhưng bằng ngôn ngữ điện ảnh đạo diễn Phạm Văn Khoa đã kể lại câu chuyện với một cảm xúc mới.



Giá trị nổi bật của bộ phim “Chị Dậu” đã đem lại “tiếng khóc” cho người xem, sự cảm thông, lòng nhân ái và cả sự căm giận, buộc con người phải suy nghĩ, phải hành động để thay đổi. Những sáng tạo nghệ thuật trong bộ phim “Chị Dậu” đem lại cho tác phẩm những giá trị nghệ thuật và nhân văn, làm giàu có thêm tính đa dạng trong màu sắc của nghệ thuật điện ảnh Việt Nam. Thông qua ngôn ngữ điện ảnh, đạo diễn Phạm Văn Khoa đã một lần nữa làm sống lại nhiều nhân vật như chị Dậu.

Bộ phim đã được trao Huy chương vàng tại liên hoan phim Nantes (Pháp). Cũng qua bộ phim này đạo diễn, Nghệ sĩ Nhân dân Phạm Văn Khoa đã nhận được Giải thưởng Nhà nước về Văn học – Nghệ thuật vào năm 2007.



3. KẾT LUẬN

Năng lực dạy học và khả năng giáo dục học sinh thông qua môn Ngữ văn của sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn thể hiện ở khả năng xây dựng và tổ chức các hoạt động học tập tích cực gắn với sản phẩm có tính ứng dụng vào thực tiễn. Vận dụng phương pháp học theo dự án vào tổ chức các dự án học tập phát triển năng lực viết văn thuyết minh cho sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn góp phần nâng cao năng lực thích ứng của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học chương trình, Sách giáo khoa Ngữ văn 2018. Những phẩm chất và năng lực cốt lõi sinh viên được rèn luyện qua các dự án học tập cũng trở nên hết sức cần thiết giúp các em thành đạt trong đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Dự án Việt Bỉ (2010), *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội, tr.125.
- [2] Lê Thị Phượng (2015), *Phương pháp dạy học Ngữ văn địa phương Thanh Hóa ở THCS*, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.
- [3] Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên) (2007), Phạm Minh Diệu, Nguyễn Thành Thi, *Làm văn*, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội, tr.214.
- [4] <http://hdu.edu.vn/vi-vn/2/8800/Nganh-%c4%90ai-hoc-su-pham-Ngu-van-chat-luong-cao-.html>
- [5] Vườn Quốc gia Bến En huyện Như Thanh Thanh Hóa (2017), <https://khachsangiare.samson.net/vuon-quooc-gia-ben-en-huyen-nhu-thanh-thanh-hoa/>

BUILDING LEARNING PROJECTS TO DEVELOP THE CAPACITY OF WRITTEN EXPRESSION FOR LITERATURE PEDAGOGICAL STUDENTS

Le Thi Phuong, Pham Thi Thu Thuong, Cao Thi Khanh Huyen, Trinh Thi Bich Hong

ASBTRACT

Developing the capacity of writing narratives to Literature pedagogical students is the goal and important task of university training to determine the quality of human resources to implement the goal of renovating teaching curriculum and textbooks and general education. It is possible to apply many active teaching methods to promote the qualities and competencies of students in teaching narrative literature. Project teaching is an effective method that is consistent with the perspective of student-centered education and liberal education in the twenty-first century. On the basis of clarifying the characteristics of teaching projects, our articles focus on forging organizational skills, designing learning projects, building creative products of student narrative writing grammar language associated with training majors and Thanh Hoa local condition.

Keywords: *Learning project, capacity written expression, literature pedagogical student.*

** Ngày nộp bài: 20/4/2021; Ngày gửi phản biện: 21/4/2021; Ngày duyệt đăng: 16/12/2021*